| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHÂU THÀNH**<br>**TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 356/2017/QĐST-HNGĐ | *Châu Thành, ngày 30 tháng 10 năm 2017.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 617/2017/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lại Thị Thanh T, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Tổ 3, ấp P, xã P, huyện C,Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Hà Văn C, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ 3, ấp P, xã P, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lại Thị Thanh T và anh Hà Văn C.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Hà Văn D, sinh ngày 25/02/2007 và Hà Văn T, sinh ngày 02/3/2014. Chị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) (mỗi cháu một tháng 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), tính từ tháng 11/2017 đến khi cháu D, cháu T đủ 18 tuổi.

Chị T được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị T quyền thăm con sau khi ly hôn.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tài sản chung: Chị T, anh C không yêu cầu Toà án giải quyết.

Nợ chung: Chị T, anh C trình bày không nợ ai.

Về án phí: Chị Lại Thị Thanh T chịu 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm và tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng hai khoản là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0018276 ngày 04/10/2017. Chị T đã nộp đủ tiền án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKS nhân dân huyện C;
- UBND xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Lê Thị Thu**